

Số: 101/KH-THCS

Bình Phước, ngày 26 tháng 9 năm 2025

KẾ HOẠCH

Duy trì trường đạt kiểm định chất lượng giáo dục và Chuẩn quốc gia Năm học 2025-2026

Căn cứ Thông tư số 18/2018/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 8 năm 2018 của Bộ Giáo Dục và Đào tạo ban hành quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường trung học phổ thông và trường trung học phổ thông có nhiều cấp học;

Căn cứ công văn số 5932/BGDĐT-QLCL ngày 28 tháng 12 năm 2018 của Bộ Giáo Dục và Đào tạo hướng dẫn tự đánh giá và đánh giá ngoài cơ sở giáo dục Phổ thông;

Căn cứ công văn số 318/PVHXH-GDĐT ngày 22/9/2025 của Phòng văn hóa xã hội phường Bình Phước về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ quản lý chất lượng năm học 2025 – 2026;

Căn cứ Kế hoạch số 36/KH-THCS ngày 04/9/2025 của Trường THCS Tân Xuân về Kế hoạch giáo dục năm học 2025-2026;

Trường THCS Tân Xuân xây dựng kế hoạch duy trì trường đạt kiểm định chất lượng giáo dục và Chuẩn quốc gia năm học 2025-2026 với những nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích tự đánh giá:

- Thông qua công tác tự đánh giá KĐCLGD và xây dựng trường đạt chuẩn Quốc gia là thể hiện tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm về chất lượng các hoạt động của nhà trường; làm rõ thực trạng, quy mô, chất lượng, hiệu quả hoạt động theo chức năng, nhiệm vụ và phù hợp với tôn chỉ mục đích, sứ mạng của trường.

- Từ đó, có một cái nhìn hoàn chỉnh về nhà trường để xác định rõ tầm nhìn, điểm mạnh, điểm yếu, thời cơ, thách thức, đề xuất chiến lược, kế hoạch, biện pháp nhằm nâng cao chất lượng.

- Công tác tự đánh giá KĐCLGD và xây dựng trường đạt chuẩn Quốc gia là nhằm cải tiến, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện nhà trường, để giải trình với các cơ quan chức năng, xã hội về thực trạng chất lượng giáo dục của trường; để cơ quan chức năng đánh giá và công nhận trường đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục.

- Công nhận Đạt chuẩn Quốc gia đối với trường tiểu học nhằm khuyến khích đầu tư và huy động các nguồn lực cho giáo dục, góp phần tạo điều kiện đảm bảo cho trường tiểu học không ngừng nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục.

- Kiến nghị với cơ quan cấp trên chỉ đạo, hỗ trợ để trường mở rộng quy mô, nâng cao chất lượng và hiệu quả.

2. Phạm vi, thời gian tự đánh giá:

- Tự đánh giá theo các nội dung của Thông tư số 18/2018/TT-BGDĐT. Bao gồm: các hoạt động của nhà trường theo 5 tiêu chuẩn đánh giá chất lượng trong một chu kỳ kiểm định chất lượng; phạm vi thời gian được đánh giá là một chu kỳ 05 năm bắt đầu từ năm học 2023 – 2024.

- Thời gian tiến hành tự đánh giá: 6 tháng, từ 01 tháng 11 năm 2025 đến 30 tháng 05 năm 2026.

II. CÔNG TÁC TRIỂN KHAI

Triển khai đến toàn thể CB, GV, CNV nhà trường các văn bản có liên quan đến công tác xây dựng trường đạt kiểm định chất lượng giáo dục và Chuẩn quốc gia như:

Phổ biến đến cán bộ, giáo viên Thông tư số 18/2018/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 8 năm 2018 về ban hành Thông tư ban hành Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường THCS, THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Thông tư số 14/2018/TT-BGDĐT ngày 20 tháng 7 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành quy định chuẩn Hiệu trưởng cơ sở giáo dục Phổ thông;

Thông tư số 20/2018/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 8 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành quy định chuẩn giáo viên cơ sở giáo dục Phổ thông;

Công văn số 1468/SGDĐT-QLCL ngày 09/9/2025 của Sở giáo dục và đào tạo tỉnh Đồng Nai về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ quản lý chất lượng năm học 2025 – 2026.

III. Hội đồng tự đánh giá:

1. Thành phần Hội đồng tự đánh giá

Hội đồng tự đánh giá được thành lập theo Quyết định số 68/QĐ-THCS ngày 12 tháng 9 năm 2025 của Hiệu trưởng trường THCS Tân Xuân. Hội đồng gồm có 20 thành viên:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Nhiệm vụ
1	Trịnh Thị Phương Mai	Hiệu trưởng	Chủ tịch HĐ
2	Phạm Hồng Minh	Phó hiệu trưởng	Phó chủ tịch HĐ
3	Ngô Thị Xuân Loan	Phó hiệu trưởng	Phó chủ tịch HĐ
4	Nguyễn Thị Thúy Kiều	Giáo viên	Thư ký
5	Phan Thị Thu	TT tổ Tiếng Anh	Thành viên
6	Nguyễn Trọng Huỳnh	TT tổ Văn phòng	Thành viên
7	Nguyễn Thị Thắm	TT tổ Tự nhiên	Thành viên
8	Lê Thị Thơm	TT tổ Xã hội	Thành viên
9	Vũ Thị Hiền	TT tổ Ngữ văn	Thành viên
10	Trần Thị Kim Quỳnh	TT tổ Toán - Tin	Thành viên
11	Mai Thị Hòa	Giáo viên	Thành viên
12	Trương Hồng Phước	Giáo viên	Thành viên
13	Đông Thị Thùy Hương	Giáo viên	Thành viên
14	Hoàng Mỹ Thuận	Tổng phụ trách Đội	Thành viên
15	Trương Hữu Phúc Minh	Giáo viên	Thành viên
16	Nguyễn Thị Diệp Uyên	Giáo viên	Thành viên
17	Phạm Nguyễn Minh Tuyền	Giáo viên	Thành viên
18	Lê Thị Lương	Giáo viên	Thành viên
19	Đỗ Thị Mơ	Văn thư	Thành viên
20	Phạm Văn Vỹ	Kế toán	Thành viên

* Nguyên tắc thực hiện công việc:

- Hội đồng TĐG làm việc theo nguyên tắc khoa học, tập trung dân chủ dưới sự chỉ đạo trực tiếp của Chủ tịch Hội đồng.

- Tổ Thư kí có trách nhiệm giúp việc cho Chủ tịch Hội đồng trong suốt quá trình thực hiện hoạt động TĐG.

- Quá trình TĐG cần tập hợp được cán bộ quản lý, nhiều giáo viên, nhân viên tham gia tìm minh chứng, đóng góp ý kiến. Điều đó sẽ góp phần nâng cao năng lực tổ chức, quản lý và hình thành ý thức thực hiện công việc một cách khoa học.

* Nhiệm vụ cụ thể của thành viên Hội đồng:

- Chủ tịch Hội đồng: Điều hành các hoạt động của hội đồng, phân công nhiệm vụ cho từng thành viên; phê duyệt kế hoạch tự đánh giá; thành lập nhóm thư ký và các nhóm công tác để triển khai tự đánh giá; chỉ đạo quá trình thu thập, xử lý, phân tích minh chứng; hoàn thiện báo cáo tự đánh giá; giải quyết các vấn đề phát sinh trong quá trình triển khai tự đánh giá;

- Phó Chủ tịch Hội đồng: Thực hiện các nhiệm vụ do Chủ tịch Hội đồng phân công; điều hành hội đồng khi được chủ tịch hội đồng ủy quyền;

- Ủy viên: Thực hiện các nhiệm vụ do Chủ tịch Hội đồng phân công; thu thập xử lý và phân tích các minh chứng, góp ý cho bản báo cáo các tiêu chí, tiêu chuẩn và báo cáo chung.

- Thư ký: Tổng hợp các ý kiến góp ý cho bản báo cáo các tiêu chí, tiêu chuẩn và báo cáo chung.

- Hội đồng TĐG họp khoảng 4 lần trong suốt cả quá trình tiến hành TĐG, có trách nhiệm phản biện và góp ý cho bản báo cáo đánh giá sơ thảo và báo cáo cuối cùng; tư vấn cho Chủ tịch Hội đồng khi xây dựng kế hoạch TĐG.

2. Nhóm thư ký và các nhóm công tác:

2.1. Nhóm thư ký: gồm: 10 thành viên. Cụ thể:

TT	Họ và tên	Chức vụ	Nhiệm vụ
1	Ngô Thị Xuân Loan	Phó hiệu trưởng	Nhóm trưởng
2	Nguyễn Thị Thúy Kiều	Giáo viên	Nhóm phó
3	Đồng Thị Thùy Hương	Giáo viên	Thành viên
4	Hoàng Mỹ Thuận	Tổng phụ trách Đội	Thành viên
5	Trương Hữu Phúc Minh	Giáo viên	Thành viên
6	Nguyễn Thị Diệp Uyên	Giáo viên	Thành viên
7	Phạm Nguyễn Minh Tuyền	Giáo viên	Thành viên
8	Lê Thị Lương	Giáo viên	Thành viên
9	Đỗ Thị Mơ	Văn thư	Thành viên
10	Phạm Văn Vỹ	Kế toán	Thành viên

* Nhiệm vụ cụ thể của các thành viên:

- Trưởng nhóm thư ký: Chịu trách nhiệm chính về tổ chức thiết kế các công cụ điều tra, khảo sát, thiết kế đề cương báo cáo, viết báo cáo sơ thảo và báo cáo cuối cùng.

- Thành viên nhóm thư ký: Thiết kế các công cụ điều tra, khảo sát, thiết kế đề cương báo cáo, viết báo cáo sơ thảo của các tiêu chuẩn và báo cáo cuối cùng; hoàn thiện báo cáo cuối cùng.

2.2. Các nhóm công tác chuyên trách : gồm 05 nhóm với các thành viên. Cụ thể:

2.2.1. Nhóm công tác số 1: Phụ trách tiêu chuẩn 1

Nhóm	STT	Họ và tên	Chức danh	Nhiệm vụ
Nhóm 1	1	Vũ Thị Hiền	Nhóm trưởng	Phụ trách chung, Tổng hợp, phụ trách lưu minh

(Tiêu chuẩn 1)				chứng, đọc sửa báo cáo Tiêu chuẩn 1.
	2	Trương Hữu Phúc Minh	Thành viên	Thu thập thông tin, minh chứng, đánh giá các tiêu chí 1,2,3 thuộc tiêu chuẩn 1
	3	Nguyễn Thị Diệp Uyên	Thành viên	Thu thập thông tin, minh chứng, đánh giá các tiêu chí 4,5 thuộc tiêu chuẩn 1. Hỗ trợ nhập phần mềm đánh giá.
	4	Vũ Thị Dung	Thành viên	Thu thập thông tin, minh chứng, đánh giá các tiêu chí 6,7,8 thuộc tiêu chuẩn 1
	5	Đỗ Thị Mơ	Thành viên	Thu thập thông tin, minh chứng, đánh giá các tiêu chí 9,10 thuộc tiêu chuẩn 1. Cung cấp và lưu trữ minh chứng Văn thư.

2.2.2. Nhóm công tác số 2: Phụ trách tiêu chuẩn 2

Nhóm	ST T	Họ và tên	Chức danh	Nhiệm vụ
Nhóm 2 (Tiêu chuẩn 2)	1	Trương Hồng Phước	Nhóm trưởng	Phụ trách chung, Tổng hợp, phụ trách lưu minh chứng, đọc sửa báo cáo Tiêu chuẩn 2.
	2	Phạm Nguyễn Minh Tuyền	Thành viên	Thu thập thông tin, minh chứng, đánh giá các tiêu chí 1,2 thuộc tiêu chuẩn 2
	3	Hoàng Mỹ Thuận	Thành viên	Thu thập thông tin, minh chứng, đánh giá các tiêu chí 3,4 thuộc tiêu chuẩn 2

2.2.3. Nhóm công tác số 3: Phụ trách tiêu chuẩn 3

Nhóm	STT	Họ và tên	Nhiệm vụ	Nhiệm vụ
Nhóm 3 (Tiêu chuẩn 3)	1	Nguyễn Trọng Huỳnh	Tổ trưởng	Phụ trách chung, Tổng hợp, phụ trách lưu minh chứng, đọc sửa báo cáo Tiêu chuẩn 3.
	2	Phạm Văn Vỹ	Thành viên	Thu thập thông tin, minh chứng, đánh giá các tiêu chí 1,2 thuộc tiêu chuẩn 3. Cung cấp và lưu trữ minh chứng kế toán
	3	Nguyễn Thị Thúy Kiều	Thành viên	Thu thập thông tin, minh chứng, đánh giá các tiêu chí 3 thuộc tiêu chuẩn 3.

2.2.4. Nhóm công tác số 4: Phụ trách tiêu chuẩn 4

Nhóm	STT	Họ và tên	Nhiệm vụ	Nhiệm vụ
Nhóm 4 (Tiêu chuẩn 4)	1	Nguyễn Thị Thắm	Tổ trưởng	Phụ trách chung, Tổng hợp, phụ trách lưu minh chứng, đọc sửa báo cáo Tiêu chuẩn 4
	2	Đỗ Thị Mơ	Thành viên	Thu thập thông tin, minh chứng, đánh giá các tiêu chí 1 thuộc tiêu chuẩn 4. Cung cấp và lưu trữ minh chứng Văn thư.
	3	Mai Thị Hòa	Thành viên	Thu thập thông tin, minh chứng, đánh giá các tiêu chí 2 thuộc tiêu chuẩn 4. Cung cấp và lưu trữ minh chứng Thư viện.

2.2.5. Nhóm công tác số 5: Phụ trách tiêu chuẩn 5

Nhóm	STT	Họ và tên	Nhiệm vụ	Nhiệm vụ
Nhóm 5 (Tiêu chuẩn 5)	1	Trần T.Kim Quỳnh	Tổ trưởng	Phụ trách chung, Tổng hợp, phụ trách lưu minh chứng, đọc sửa báo cáo Tiêu chuẩn 5
	2	Phạm Nguyễn Minh Tuyền	Thành viên	Thu thập thông tin, minh chứng, đánh giá các tiêu chí 1, 2 thuộc tiêu chuẩn 4. Cung cấp và lưu trữ minh chứng
	3	Vũ Thị Hiền	Thành viên	Thu thập thông tin, minh chứng, đánh giá các tiêu chí 3,4 thuộc tiêu chuẩn 4.

*** Nhiệm vụ cụ thể của các thành viên nhóm công tác:**

- Nhóm trưởng: Điều hành mọi hoạt động của nhóm, tổ chức họp nhóm, phân công thu thập minh chứng; chịu trách nhiệm chính về các tiêu chuẩn, kế hoạch thực hiện và báo cáo cuối cùng của các tiêu chuẩn.

- Ủy viên: Tìm minh chứng, viết sơ thảo các tiêu chí, góp ý cho các tiêu chí, tiêu chuẩn.

- Thư ký nhóm: Viết biên bản, phân loại, mã hoá và lưu trữ minh chứng, phác thảo bản báo cáo các tiêu chuẩn của nhóm.

3. Phân công thực hiện:

STT	Tiêu chí	Nhóm công tác chịu trách nhiệm
Tiêu chuẩn 1: Tổ chức và quản lý nhà trường		
1	Tiêu chí 1.1: Phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường	Nhóm công tác số 1
2	Tiêu chí 1.2: Hội đồng trường và các hội đồng khác	Nhóm công tác số 1
3	Tiêu chí 1.3: Tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam, các đoàn thể và tổ chức khác trong nhà trường	Nhóm công tác số 1
4	Tiêu chí 1.4: Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, tổ chuyên môn và tổ văn phòng	Nhóm công tác số 1

5	Tiêu chí 1.5: Lớp học	Nhóm công tác số 1
6	Tiêu chí 1.6: Quản lý hành chính, tài chính và tài sản	Nhóm công tác số 1
7	Tiêu chí 1.7: Quản lý cán bộ, giáo viên và nhân viên	Nhóm công tác số 1
8	Tiêu chí 1.8: Quản lý các hoạt động giáo dục	Nhóm công tác số 1
9	Tiêu chí 1.9: Thực hiện quy chế dân chủ cơ sở	Nhóm công tác số 1
10	Tiêu chí 1.10: Đảm bảo an ninh trật tự, an toàn trường học	Nhóm công tác số 1
Tiêu chuẩn 2: Cán bộ quản lý, GV, nhân viên và HS		
11	Tiêu chí 2.1: Đối với hiệu trưởng, phó hiệu trưởng	Nhóm công tác số 2
12	Tiêu chí 2.2: Đối với giáo viên	Nhóm công tác số 2
13	Tiêu chí 2.3: Đối với nhân viên	Nhóm công tác số 2
14	Tiêu chí 2.4: Đối với học sinh	Nhóm công tác số 2
Tiêu chuẩn 3: Cơ sở vật chất và trang thiết bị dạy học		
15	Tiêu chí 3.1: Quy mô, diện tích theo quy định của Bộ GD&ĐT	Nhóm công tác số 3
16	Tiêu chí 3.2: Các hạng mục công trình đảm bảo tiêu chuẩn cơ sở vật chất tối thiểu theo quy định của Bộ GD&ĐT	Nhóm công tác số 3
17	Tiêu chí 3.3: Hạ tầng kỹ thuật, các hạng mục công trình kiên cố và thiết bị dạy học đảm bảo tiêu chuẩn cơ sở vật chất tối thiểu theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo	Nhóm công tác số 3
Tiêu chuẩn 4: Quan hệ giữa nhà trường, gia đình và xã hội		
18	Tiêu chí 4.1: Ban đại diện cha mẹ học sinh	Nhóm công tác số 4
19	Tiêu chí 4.2: Công tác tham mưu cấp ủy Đảng, chính quyền và phối hợp với các tổ chức, cá nhân của nhà trường.	Nhóm công tác số 4
Tiêu chuẩn 5: Hoạt động giáo dục và kết quả giáo dục		
20	Tiêu chí 5.1: Thực hiện Kế hoạch giáo dục	Nhóm công tác số 5
21	Tiêu chí 5.2: Tổ chức thực hiện kế hoạch hoạt động giáo dục cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn, học sinh có năng khiếu, học sinh gặp khó khăn trong học tập và rèn luyện.	Nhóm công tác số 5
22	Tiêu chí 5.3: Thực hiện nội dung giáo dục địa phương theo quy định	Nhóm công tác số 5
23	Tiêu chí 5.4: Các hoạt động trải nghiệm và hướng nghiệp	Nhóm công tác số 5
24	Tiêu chí 5.5: Hình thành, phát triển các kỹ năng sống cho học sinh	Nhóm công tác số 5
25	Tiêu chí 5.6: Kết quả giáo dục	Nhóm công tác số 5

3. Dự kiến các nguồn lực và thời điểm cần huy động trong năm học 2024-2025 và các năm học tiếp theo:

- *Nhân lực*: Ngoài các thành viên trong ban chỉ đạo, ban thư ký và các nhóm chuyên trách; tùy tình hình thực tế khi triển khai công tác duy trì, có thể huy động thêm cán bộ từ các bộ phận khác ...

- *Cơ sở vật chất và tài chính*: Tận dụng cơ sở vật chất hiện có tại các đơn vị và có thể mua thêm các trang thiết bị cần thiết cho công tác duy trì xây dựng chuẩn Quốc gia mức độ 1 và KĐCL mức độ 2 trên cơ sở kinh phí được cấp hàng năm cho hoạt động. Về kinh phí

gồm các nội dung chi cơ bản như : tập huấn, thu thập và xử lý minh chứng, viết báo cáo và các phiên họp, phụ cấp trách nhiệm của công tác duy trì xây dựng chuẩn Quốc gia mức độ 1 và KĐCL mức độ 2, Ban thư ký, nhóm chuyên trách, chi vật tư, văn phòng phẩm và chi khác.

- Tham mưu với chính quyền địa phương, bổ sung trang thiết bị dạy học như ti vi, bàn ghế, máy vi tính phòng Tin học,... phục vụ cho việc đổi mới CTGDPT 2018 để đảm bảo đủ điều kiện được công nhận lại trường đạt chuẩn Quốc gia mức độ 2 và Kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 3 vào năm 2028.

4. Công cụ đánh giá

Sử dụng bộ tiêu chuẩn đánh giá chất lượng giáo dục trường phổ thông theo từng cấp học do bộ giáo dục và đào tạo ban hành.

5. Thời gian biểu

Thời gian	Các hoạt động
Tuần 1	- Hội đồng nhà trường để thảo luận mục đích, phạm vi, thời gian biểu và xác định các thành viên công tác duy trì xây dựng chuẩn Quốc gia mức độ 1 và KĐCL mức độ 2. - Hiệu trưởng ra quyết định tự thành lập công tác duy trì xây dựng chuẩn Quốc gia mức độ 1 và KĐCL mức độ 2. Công bố quyết định thành lập ban chỉ đạo, phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên; phân công dự thảo kế hoạch duy trì xây dựng chuẩn Quốc gia mức độ 1 và KĐCL mức độ 2.
Tuần 2	- Phổ biến chủ trương triển khai dự thảo kế hoạch duy trì xây dựng chuẩn Quốc gia mức độ 1 và KĐCL mức độ 2 đến toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên của nhà trường. - Tổ chức Hội thảo về chuyên môn, nghiệp vụ triển khai công tác duy trì để công nhận lại chuẩn Quốc gia mức độ 1 và KĐCL mức độ 2 cho các thành viên của Hội đồng SP, giáo viên và nhân viên;
Tuần 3 - 8	- Thu thập thông tin và minh chứng; - Các cá nhân, nhóm chuyên trách hoàn thiện các phiếu mô tả tiêu chí. - Hoàn thành bản kế hoạch duy trì để công nhận lại chuẩn Quốc gia mức độ 1 và KĐCL mức độ 2.
Tuần 9	- Hội đồng để xây dựng báo cáo kế hoạch công nhận lại chuẩn Quốc gia mức độ 1 và KĐCL mức độ 2. - Xác định các vấn đề phát sinh từ các thông tin và minh chứng thu được; - Xác định nhu cầu thu thập thông tin bổ sung; - Điều chỉnh đề cương báo cáo và xây dựng đề cương chi tiết.
Tuần 10	- Thu thập, xử lý thông tin và họp bổ sung (Nếu cần thiết); - Thông qua đề cương chi tiết báo cáo.
Tuần 11-12	- Thu thập thông tin bổ sung và họp bổ sung (nếu cần thiết); - Kiểm tra lại thông tin và minh chứng được sử dụng trong báo cáo kế hoạch công nhận lại chuẩn Quốc gia mức độ 2 và KĐCL mức độ 3.
Tuần 13-14	- Hội Ban chỉ đạo để thảo luận dự thảo báo cáo; - Hội đồng SP họp với các giáo viên, nhân viên trong trường để thảo luận về báo cáo Hội đồng SP họp với các giáo viên, nhân viên trong trường, xin các ý kiến góp ý.
Tuần 15	- Hội đồng SP để thảo luận dự thảo báo cáo đã sửa chữa;

	- Công bố báo cáo trong nội bộ nhà trường và thu thập các ý kiến đóng góp.
Tuần 16	- Xử lý các ý kiến đóng góp và hoàn thiện bản báo cáo. - Thu thập thông tin bổ sung và họp bổ sung (nếu cần thiết);
Tuần 17	- Công bố bản báo cáo đã hoàn thiện (trong nội bộ nhà trường) - Thu thập thông tin và minh chứng;
Tuần 18	- Tập hợp các ý kiến đóng góp cho qui trình, các biểu mẫu và các phần khác của tài liệu hướng dẫn; - Thu thập thông tin và minh chứng; - Nộp bản báo cáo.
Tuần 19	- Phổ biến chủ trương triển khai dự thảo kế hoạch duy trì xây dựng chuẩn Quốc gia mức độ 1 và KĐCL mức độ 2 đến toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên của nhà trường. - Tổ chức Hội thảo về chuyên môn, nghiệp vụ triển khai công tác duy trì để công nhận lại chuẩn Quốc gia mức độ 1 và KĐCL mức độ 2 cho các thành viên của Hội đồng SP, giáo viên và nhân viên; - Hoàn thành bản kế hoạch duy trì để công nhận chuẩn Quốc gia mức độ 2 và KĐCL mức độ 3 - Thu thập thông tin và minh chứng;
Tuần 20-21	- Chuẩn bị đề cương báo cáo để công nhận chuẩn Quốc gia mức độ 2 và KĐCL mức độ 3. - Thu thập thông tin và minh chứng; - Các cá nhân, nhóm chuyên trách hoàn thiện các phiếu mô tả tiêu chí.
Tuần 22	- Hợp Hội đồng để xây dựng báo cáo kế hoạch công nhận lại chuẩn Quốc gia mức độ 2 và KĐCL mức độ 3. - Xác định các vấn đề phát sinh từ các thông tin và minh chứng thu được; - Xác định nhu cầu thu thập thông tin bổ sung; - Điều chỉnh đề cương báo cáo và xây dựng đề cương chi tiết.
Tuần 23	- Tiếp tục Thu thập, xử lý thông tin và họp bổ sung (Nếu cần thiết); - Thông qua đề cương chi tiết báo cáo.
Tuần 24-25	- Thu thập thông tin bổ sung và họp bổ sung (nếu cần thiết); - Dự thảo báo cáo; - Kiểm tra lại thông tin và minh chứng được sử dụng trong báo cáo kế hoạch công nhận chuẩn Quốc gia mức độ 2 và KĐCL mức độ 3.
Tuần 26-27	- Hợp Ban chỉ đạo để thảo luận dự thảo báo cáo; - Hợp Hội đồng SP họp với các giáo viên, nhân viên trong trường để thảo luận về báo cáo Hợp Hội đồng SP họp với các giáo viên, nhân viên trong trường, xin các ý kiến góp ý.
Tuần 28	- Hợp hội đồng SP để thảo luận dự thảo báo cáo đã sửa chữa; - Công bố báo cáo trong nội bộ nhà trường và thu thập các ý kiến đóng góp....
Tuần 29-30	- Xử lý các ý kiến đóng góp và hoàn thiện bản báo cáo. - Thu thập thông tin bổ sung và họp bổ sung (nếu cần thiết);
Tuần 31-32	- Xử lý các ý kiến đóng góp và hoàn thiện bản báo cáo. - Hợp hội đồng SP để thảo luận dự thảo báo cáo đã sửa chữa; - Thu thập thông tin bổ sung và họp bổ sung (nếu cần thiết);

	- Tập hợp các ý kiến đóng góp cho qui trình, các biểu mẫu và các phần khác của tài liệu hướng dẫn; - Xử lý các ý kiến đóng góp và hoàn thiện bản báo cáo. - Thu thập thông tin bổ sung và hợp bổ sung (nếu cần thiết); - Hoàn thiện bản báo cáo.
Tuần 33-35	- Tập hợp các ý kiến đóng góp cho qui trình, các biểu mẫu và các phần khác của tài liệu hướng dẫn; - Xử lý các ý kiến đóng góp và hoàn thiện bản báo cáo. - Thu thập thông tin bổ sung và hợp bổ sung (nếu cần thiết); - Nộp bản báo cáo.

7. Kết quả đạt được qua các mốc thời gian.

- Năm 2022: Nhà trường được công nhận đạt trường chuẩn quốc gia mức độ 1 và Kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 2.

V. BIỆN PHÁP THỰC HIỆN:

1. Tăng cường công tác tuyên truyền đến đội ngũ, cha mẹ học sinh, nhân dân về kế hoạch xây dựng trường đạt Chuẩn quốc gia và công tác kiểm định chất lượng

2. Căn cứ văn bản quy định của cấp học và thực trạng của đơn vị để lập kế hoạch, tham mưu nâng cấp cơ sở vật chất và cấp kinh phí để mua sắm trang thiết bị dạy học cho các khối 6,7,8,9.

3. Tăng cường công tác tham mưu với các cấp lãnh đạo địa phương, UBND phường quan tâm khảo sát, cấp kinh phí để mua sắm trang thiết bị dạy học theo quy định hằng năm.

4. Nhà trường phân đầu đạt các tiêu chuẩn thuộc nội lực của nhà trường:

- Tiếp tục phân đầu các danh hiệu: Tập thể Lao động Tiên tiến, Chi bộ trong sạch vững mạnh, Chi đoàn xuất sắc.

- Tiếp tục củng cố công tác tổ chức của nhà trường ngày càng khoa học hơn.

- Tiếp tục nâng cao chất lượng thực hiện chương trình Giáo dục Phổ thông 2018, triển khai có hiệu quả các chuyên đề.

- Nâng cao chất lượng công tác tự bồi dưỡng tại đơn vị thông qua các Hội thi, phong trào... nhằm giúp nâng cao năng lực chuyên môn, tay nghề đội ngũ.

- Quan tâm xây dựng và phát huy những nhân tố điển hình làm nòng cốt cho chuyên môn của trường. Quy hoạch lực lượng kế cận.

- Tạo điều kiện thuận lợi hơn cho đội ngũ nhà trường được nâng cao trình độ chuyên môn, đặc biệt chú ý đến giáo viên trong diện quy hoạch nguồn.

- Thường xuyên duy tu cơ sở vật chất, đảm bảo vệ sinh môi trường, an toàn trường học, phòng chống dịch bệnh.

- Tăng cường công tác kiểm tra nội bộ để kịp thời phát huy ưu điểm và khắc phục những hạn chế, tồn tại.

- Đẩy mạnh hơn nữa việc thực hiện xã hội hóa để tăng cường cơ sở vật chất và tổ chức các hoạt động giáo dục hiệu quả hơn.

5. Kết hợp xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia với công tác kiểm định chất lượng giáo dục tại đơn vị. Xây dựng “Trường học xanh, sạch, đẹp”; phổ cập giáo dục THCS, THPT, duy trì mức độ 3.

6. Nhà trường kiện toàn Hội đồng tự đánh giá về công tác kiểm định CLGD và trường chuẩn quốc gia để thường xuyên, định kỳ tự đánh giá nội dung, mức độ đạt được và những hạn chế, tồn tại cần phấn đấu.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đối với cán bộ quản lý

- Xây dựng trường đạt kiểm định chất lượng giáo dục và Chuẩn quốc gia năm học 2025-2026 và triển khai đến toàn thể cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên thực hiện.
- Rà soát cơ sở vật chất, lên kế hoạch dự trù, cải tạo mua sắm dần trang thiết bị còn thiếu theo tình hình kinh phí của đơn vị.
- Tham mưu lãnh đạo các cấp bổ sung thêm thiết bị dạy học cho các khối 6,7,8,9.
- Phối hợp với đoàn thể, địa phương và cha mẹ học sinh quan tâm chăm lo cho sự nghiệp giáo dục.
- Đẩy mạnh công tác bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ nhằm nâng cao năng lực cho đội ngũ.

2. Đối với Hội đồng Tự đánh giá trường đạt kiểm định chất lượng giáo dục và Chuẩn quốc gia năm học 2025-2026

Thường xuyên rà soát, đánh giá kết quả thực hiện, đề xuất biện pháp phát huy những ưu điểm, kết quả đạt được và những hạn chế, tồn tại để duy trì các tiêu chí trường đạt Chuẩn quốc gia và đạt kiểm định chất lượng giáo dục.

3. Đối với giáo viên, nhân viên

Chủ động trong việc tự bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được phân công.

Trên đây là kế hoạch duy trì xây dựng trường đạt chuẩn Quốc Gia mức độ 1 và KĐCLGD cấp độ 2 năm học 2025 – 2026 và các năm học tiếp theo của trường THCS Tân Xuân.

Nơi nhận:

- UBND phường (để báo cáo);
- Các bộ phận (để phối hợp thực hiện);
- Lưu VT.

**PHÓ CHỦ TỊCH HỘI
ĐỒNG TỰ ĐÁNH GIÁ**



Ngô Thị Xuân Loan